

Số: 571/QĐ-THCSXS

Xuân Sơn, ngày 08 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách
trường trung học cơ sở Xuân Sơn năm 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ XUÂN SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 625/QĐ-PGDĐT ngày 05/8/2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo về phê duyệt bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo năm 2024;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2024 của trường trung học cơ sở Xuân Sơn (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Hình thức công khai: Bảng thông báo của Nhà trường, trang thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã/ báo cáo
- BGH nhà trường;
- Website;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Tuyết Mai

Biểu số 02 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 Của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Xuân Sơn

Chương: 622



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BỔ SUNG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 571/QĐ-THCSXS ngày 08/8/2024 của trường trung học cơ sở Xuân Sơn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	
a	Học phí	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	706.970.595
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	706.970.595
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	706.970.595
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	